TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2023/QĐST-HNGĐ	*PH, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tuyết T**, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn TL, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn NL, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Tuyết T và ông Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung***:** Bà Nguyễn Thị Tuyết T và ông Nguyễn Minh H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy Tr, sinh ngày 10/5/2017. Bà T và ông H thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/tháng, kể

từ tháng 12/2023 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Ông Nguyễn Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:* Bà Nguyễn Thị Tuyết T và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Tuyết T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010245 ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Minh H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- UBND HQB
(Giấy CNKH số 37, ngày 16/9/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Minh Nhật